

SOP: Lập kế hoạch mua hàng theo tốc độ bán, tồn an toàn và lead time nhà cung cấp

Tài liệu thực chiến ERP • AI-X — ai-x.vn • Cập nhật 2026-08-17 17:42:18

Phiên bản PDF miễn phí — liên hệ AI-X để nhận bộ biểu mẫu điền sẵn & tư vấn lộ trình.

1. Tên SOP

SOP-PROC-04 — Lập kế hoạch mua hàng theo tốc độ bán, tồn an toàn và lead time nhà cung cấp (ngành bán vật liệu xây dựng)

2. Mục đích

Thay thế việc đặt hàng dựa trên cảm tính hoặc thói quen bằng một cách tính toán rõ ràng: mua bao nhiêu, khi nào, dựa trên tốc độ bán thực tế của từng mã hàng, mức tồn an toàn cần duy trì, và thời gian giao hàng (lead time) thực tế của từng nhà cung cấp. SOP quy định cách tính điểm đặt hàng lại, cách theo dõi lead time nhà cung cấp, và cách xử lý khi nhu cầu đột biến — để không còn tình trạng vừa thiếu hàng bán chạy, vừa dư hàng bán chậm cùng một lúc.

3. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho việc lập kế hoạch và đặt hàng bổ sung từ nhà cung cấp/nhà sản xuất cho toàn bộ danh mục hàng hóa lưu kho. Bao gồm: forecast nhu cầu theo tốc độ bán, tính tồn an toàn và điểm đặt hàng lại, đánh giá nhà cung cấp theo lead time thực tế. Không áp dụng cho hàng đặt riêng theo yêu cầu đặc biệt của một công trình cụ thể (drop-ship).

4. Thuật ngữ và định nghĩa

Tốc độ bán (Sales Velocity)	Số lượng trung bình bán ra của một mã hàng trong một đơn vị thời gian (ví dụ: bao/tuần).

Tồn an toàn (Safety Stock)	Lượng tồn tối thiểu cần duy trì để tránh hết hàng khi nhu cầu hoặc lead time biến động ngoài dự kiến.
Điểm đặt hàng lại (Reorder Point)	Mức tồn kho mà khi chạm tới, cần lập tức đặt hàng bổ sung để không bị hết hàng trước khi lô mới về.
Lead Time	Thời gian từ lúc đặt hàng với nhà cung cấp đến lúc hàng thực tế về kho.
Forecast nhu cầu	Dự báo số lượng cần mua trong kỳ tới, dựa trên tốc độ bán lịch sử và các yếu tố mùa vụ/dự án lớn sắp tới.
OTIF (On Time In Full)	Tỷ lệ nhà cung cấp giao đúng hạn và đủ số lượng như đã cam kết.

5. Vai trò tham gia

Nhân viên mua hàng	Theo dõi điểm đặt hàng lại, lập đơn mua khi cần, làm việc với nhà cung cấp.
Data Owner tồn kho/mua hàng	Duy trì dữ liệu tốc độ bán, tồn an toàn, lead time theo mã hàng và nhà cung cấp.
Quản lý mua hàng	Duyệt đơn mua vượt ngân sách dự kiến, đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp.
Nhân viên kinh doanh	Cung cấp thông tin dự kiến đơn hàng lớn/công trình sắp tới để điều chỉnh forecast.
CEO/BOD	Phê duyệt chính sách tồn an toàn và ngân sách vốn lưu động cho mua hàng.

6. Ma trận RACI

R = Responsible · A = Accountable · C = Consulted · I = Informed

Hoạt động	Nhân viên mua hàng	Data Owner tồn kho/mua hàng	Quản lý mua hàng	Nhân viên KD	CEO/BOD
Tính tốc độ bán và cập nhật forecast	C	R/A	I	I	I
Thiết lập tồn an toàn và điểm đặt hàng lại	C	R/A	C	I	I
Theo dõi lead time thực tế theo nhà cung cấp	R	A	I	I	I
Lập đơn mua khi chạm điểm đặt hàng lại	R/A	I	I	I	I
Duyệt đơn mua vượt ngân sách dự kiến	C	I	R/A	I	I
Đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp định kỳ	C	C	R/A	I	I
Phê duyệt chính sách tồn an toàn tổng thể	I	I	C	I	R/A

7. Dữ liệu đầu vào

Lịch sử bán hàng theo mã hàng (tối thiểu 3-6 thng gần nhất), lịch sử giao hàng và lead time thực tế của từng nhà cung cấp, thông tin đơn hàng/công trình lớn sắp tới từ đội kinh doanh, chính sách tồn an toàn đã được BOD phê duyệt.

8. Quy trình từng bước

Bước 1 — Tính tốc độ bán trung bình theo mã hàng. Data Owner tồn kho/mua hàng tổng hợp lịch sử bán hàng, tính tốc độ bán trung bình theo tuần/tháng cho từng mã hàng, cập nhật định kỳ.

Bước 2 — Thu thập thông tin nhu cầu đặc biệt sắp tới. Nhân viên kinh doanh cung cấp thông tin về các công trình/đơn hàng lớn dự kiến trong kỳ tới, để điều chỉnh forecast ngoài xu hướng lịch sử thông thường.

Bước 3 — Tính tồn an toàn và điểm đặt hàng lại cho từng mã hàng. Dựa trên tốc độ bán, lead time trung bình của nhà cung cấp và mức độ biến động nhu cầu, tính điểm đặt hàng lại = (tốc độ bán × lead time) + tồn an toàn.

Bước 4 — Theo dõi tồn kho hàng ngày và cảnh báo khi chạm điểm đặt hàng lại. Hệ thống/bảng theo dõi cảnh báo ngay khi tồn khả dụng của một mã hàng chạm hoặc dưới điểm đặt hàng lại.

Bước 5 — Nhân viên mua hàng lập đơn mua bổ sung. Số lượng đặt mua dựa trên forecast nhu cầu đến lần đặt hàng tiếp theo, trừ đi tồn hiện có và hàng đang về.

Bước 6 — Duyệt đơn mua theo hạn mức ngân sách. Nếu giá trị đơn mua vượt ngân sách dự kiến trong kỳ, cần Quản lý mua hàng phê duyệt trước khi gửi nhà cung cấp.

Bước 7 — Theo dõi lead time thực tế và cập nhật dữ liệu nhà cung cấp. Mỗi lần nhận hàng, ghi nhận thời gian giao thực tế so với cam kết, cập nhật vào hồ sơ nhà cung cấp.

Bước 8 — Đánh giá nhà cung cấp định kỳ theo OTIF và lead time. Quản lý mua hàng tổng hợp OTIF và độ ổn định lead time theo quý, làm căn cứ ưu tiên phân bổ đơn hàng cho các kỳ tới.

Bước 9 — Rà soát và điều chỉnh chính sách tồn an toàn. Định kỳ, Data Owner tồn kho/mua hàng rà soát lại mức tồn an toàn dựa trên biến động thực tế của nhu cầu và độ tin cậy của nhà cung cấp, đề xuất điều chỉnh.

9. Điểm kiểm soát và điều kiện phê duyệt

Lập đơn mua bổ sung	Tồn khả dụng đã chạm hoặc dưới điểm đặt hàng lại
Duyệt đơn mua vượt ngân sách dự kiến	Có phê duyệt của Quản lý mua hàng, nêu rõ lý do
Điều chỉnh tồn an toàn/điểm đặt hàng lại	Dựa trên dữ liệu thực tế, có phê duyệt của Data Owner
Thay đổi nhà cung cấp chính cho một mã hàng	Dựa trên đánh giá OTIF/lead time định kỳ, có phê duyệt Quản lý mua hàng

10. Ngoại lệ và cách xử lý

Đơn hàng công trình lớn đột xuất vượt xa forecast thông thường: lập đơn mua khẩn riêng, không chờ đến điểm

đặt hàng lại tự động, ghi nhận vào bảng theo dõi mua gấp để phân tích nguyên nhân sau. Nhà cung cấp chính báo lead time kéo dài bất thường: kích hoạt nhà cung cấp dự phòng đã được đánh giá trước, không chờ đến khi hết hàng mới tìm nguồn thay thế. Mặt hàng mới chưa có lịch sử bán hàng: áp dụng tồn an toàn theo nhóm hàng tương tự trong 1-2 kỳ đầu, điều chỉnh khi có đủ dữ liệu thực tế.

11. KPI cần theo dõi

Mức mục tiêu tham khảo.

Tỷ lệ thiếu hàng do đặt hàng trễ	$\text{Số lần thiếu hàng do trễ đặt mua} \div \text{Tổng số mã hàng theo dõi}$	Giảm dần theo tháng
OTIF nhà cung cấp	$\text{Số lần giao đúng hạn và đủ số lượng} \div \text{Tổng số lần giao}$	$\geq 90\%$
Vòng quay tồn kho	$\text{Giá vốn hàng bán} \div \text{Tồn kho bình quân}$	Theo mục tiêu ngành
Độ chính xác forecast	So sánh forecast với nhu cầu thực tế	Chênh lệch $\leq 15\%$

12. Hồ sơ và biểu mẫu liên quan

Bảng forecast theo tốc độ bán, Bảng tính tồn an toàn và điểm đặt hàng lại, Scorecard đánh giá nhà cung cấp theo lead time/OTIF, Dashboard thiếu hàng/dư tồn.

13. Đầu ra và tiêu chí hoàn thành

Mọi mã hàng chủ lực có điểm đặt hàng lại và tồn an toàn được tính toán rõ ràng, không đặt hàng theo cảm tính; đơn mua bổ sung được lập kịp thời khi chạm điểm đặt hàng lại; có dashboard theo dõi tình trạng thiếu hàng/dư tồn và hiệu suất nhà cung cấp để điều chỉnh chính sách.

14. Ví dụ thực tế của một đại lý vật liệu xây dựng

Ví dụ minh họa mang tính mô phỏng, không phải số liệu thống kê chính thức.

Mã hàng gạch ốp lát bán trung bình 80 thùng/tuần, lead time nhà cung cấp trung bình 2 tuần, tồn an toàn quy định 60 thùng. Điểm đặt hàng lại = $(80 \times 2) + 60 = 220$ thùng. Trước khi áp dụng SOP, nhân viên mua hàng chỉ đặt hàng khi "thấy kho gần hết", dẫn đến hai lần thiếu hàng trong quý trước. Sau khi áp dụng, hệ thống cảnh báo ngay khi tồn khả dụng chạm 220 thùng, nhân viên mua hàng đặt bổ sung kịp thời — không còn tình trạng thiếu hàng trong quý tiếp theo, trong khi tồn kho trung bình giảm 12% vì không còn đặt dư "cho chắc".

15. Checklist áp dụng nhanh

- [] Mọi mã hàng chủ lực có tốc độ bán trung bình được tính và cập nhật định kỳ.

- ☐ Đã tính điểm đặt hàng lại và tồn an toàn cho từng mã hàng dựa trên lead time thực tế.
- ☐ Có cảnh báo khi tồn khả dụng chậm hoặc dưới điểm đặt hàng lại.
- ☐ Đơn mua bổ sung được lập kịp thời, không chờ đến khi gần hết hàng.
- ☐ Lead time và OTIF của từng nhà cung cấp được theo dõi và cập nhật sau mỗi lần giao hàng.
- ☐ Có quy trình đánh giá nhà cung cấp định kỳ và nhà cung cấp dự phòng cho mã hàng quan trọng.
- ☐ Có dashboard theo dõi thiếu hàng/dư tồn được dùng trong rà soát định kỳ.

Xem thêm: Bộ công cụ lập kế hoạch mua hàng theo nhu cầu — bộ công cụ đi kèm SOP này. Bài viết liên quan: Mua hàng không bám nhu cầu và lead time: vì sao vừa thiếu hàng bán chạy, vừa dư hàng bán chậm cùng lúc?

AIX • TƯ VẤN TRIỂN KHAI ERP & AI

Cần bộ SOP này chạy trên hệ thống thực tế?

AI-X thiết kế lộ trình ERP & AI 90 ngày riêng cho doanh nghiệp của bạn:
chuẩn hóa dữ liệu — SOP số hóa — dashboard điều hành.

ai-x.vn/contactus

Tài liệu phát hành miễn phí bởi AI-X (ai-x.vn). Vui lòng không chỉnh sửa nội dung khi chia sẻ lại.